

Số: 66 /VF-TGD

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019  
VÀ KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH 2020**

**I. KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019**

**1. Bối cảnh kinh tế:**

Nhìn lại năm 2019, có thể thấy nền kinh tế toàn cầu đã trở nên mong manh do hệ thống thương mại và đầu tư suy yếu kể từ khi Tổng thống Mỹ Donald Trump theo đuổi “cuộc đấu” thuế quan với Trung Quốc. Sau khi làm đảo lộn cục diện kinh tế toàn cầu và chặn đà tăng trưởng kinh tế từng được dự báo là khá vững chắc trong năm 2018, căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc tiếp tục vẽ những “vết tối” lên bức tranh kinh tế toàn cầu năm 2019. Trong khi đó, biến động Brexit chông gai của nước Anh với những biến động liên tiếp trên chính trường nước này đã “phủ bóng đen” không chỉ lên nền kinh tế Anh mà cả châu Âu.

Kinh tế toàn cầu 2019 còn hứng chịu hàng loạt yếu tố gây rủi ro cao, từ làn sóng biểu tình bạo lực bùng phát ở Hong Kong (Trung Quốc) hay tình hình rối ren tại khu vực Mỹ Latinh, tới những căng thẳng Vùng Vịnh với nguy cơ một cuộc chiến tranh có thể bùng phát do xung đột Mỹ-Iran leo thang... Hàng loạt diễn biến bất ổn khiến kinh tế thế giới năm 2019 rơi vào tình trạng “mất đà”. Hầu hết các nền kinh tế trên thế giới chứng kiến tình trạng suy giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế, bao gồm cả các nền kinh tế lớn nhất như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản...

Chính vì vậy, trong báo cáo Triển vọng Kinh tế thế giới năm 2019 công bố tháng 10 vừa qua, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đã hạ mức dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong năm nay xuống 3%, đồng thời cảnh báo kinh tế thế giới đang phát triển với nhịp độ yếu nhất kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu giai đoạn 2008-2009.

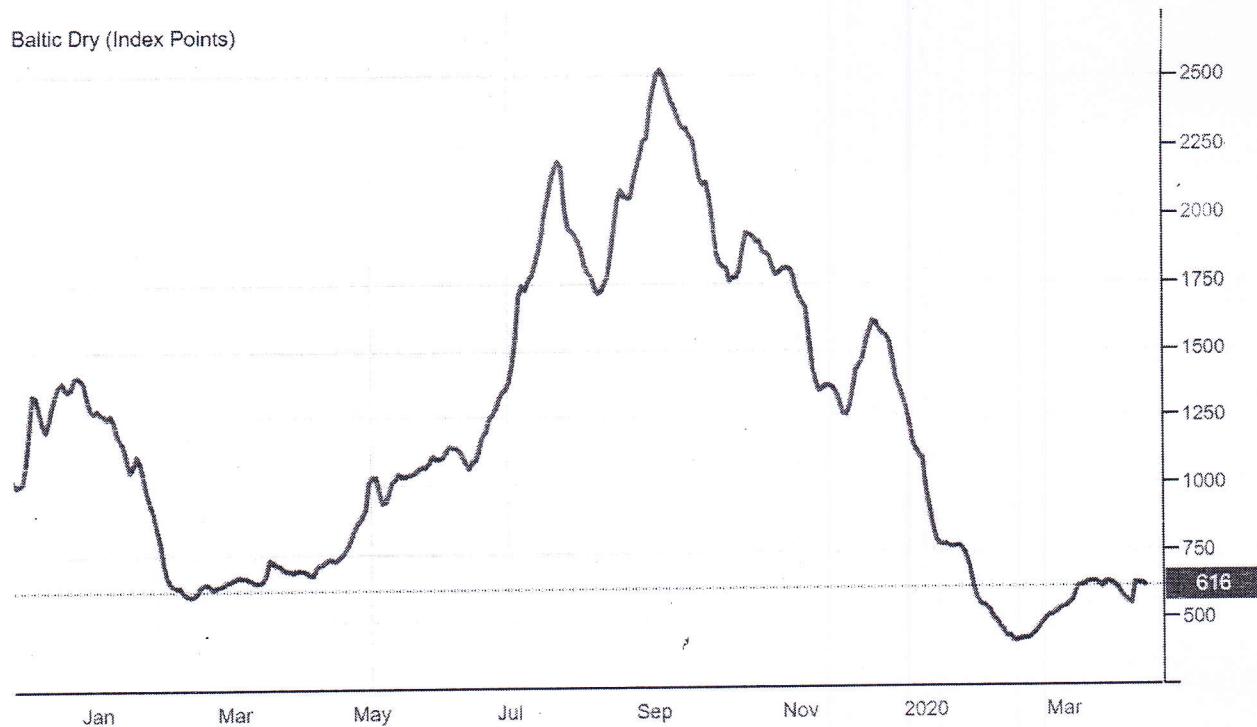
Kinh tế Việt Nam năm 2019 có nhiều khởi sắc trên cả ba khu vực sản xuất, cung - cầu của nền kinh tế cùng song hành phát triển và đạt mức tăng trưởng chung là 7,02%, tuy nhiên kinh tế VN vẫn còn nhiều khó khăn phải đổi mới như bội chi ngân sách, tỉ lệ nhập siêu cao và mức tăng trưởng còn phụ thuộc vào yếu tố bên ngoài.

Ngành hàng hải Việt Nam và thế giới vẫn tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn, thách thức. Tình trạng khan hiếm đơn hàng, giá thuê tàu và giá cước thấp diễn ra đối với tất cả các phân khúc tàu hàng khô tiếp tục kéo dài và chưa thấy dấu hiệu tích cực trở lại, trong khi sự biến động khó lường trên thị trường tài chính - tiền tệ quốc tế, giá dầu diễn biến phức tạp tác động nhiều đến ngành hàng hải. Chỉ số giá cước BDI (Chỉ số thuê tàu hàng khô Baltic) đã có những bước cải thiện ít với mức trung bình chỉ khoảng 1300 điểm nhưng thường xuyên biến động, trong khi giá nhiên liệu tăng cao vào cuối năm khi gần đến thời hạn phải sử dụng dầu VLSFO.

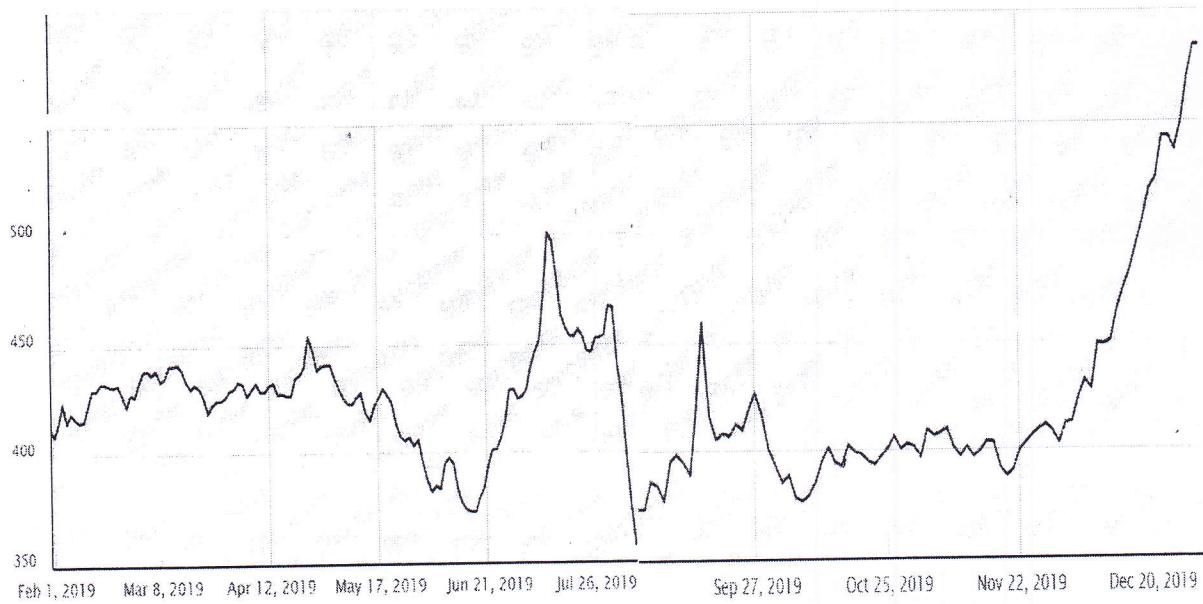
Là doanh nghiệp có 2 mảng kinh doanh chính là Vận tải biển và Logistics, đều là những mảng chịu sự cạnh tranh gay gắt, thị trường hạn chế, tiềm ẩn nhiều rủi ro và phụ thuộc nhiều vào yếu tố thị trường, giá nhiên liệu, biến động tỉ giá.

### Chỉ số BDI

Baltic Dry (Index Points)



### Giá dầu IFO tại thị trường Singapore



## 2. KQ SXKD chung năm 2019:

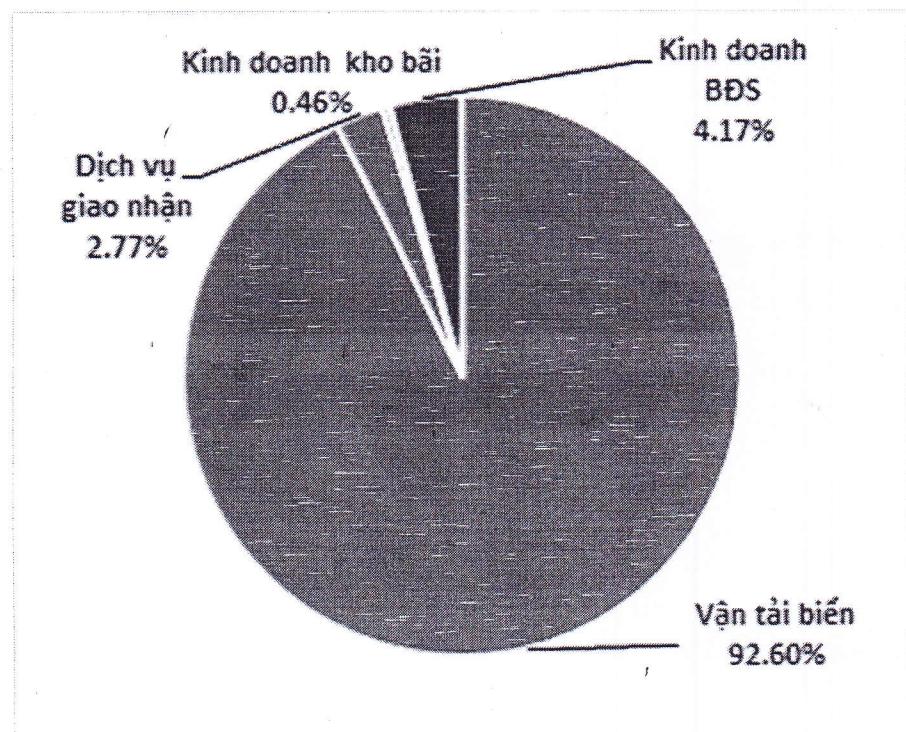
(*Ghi chú : Không bao gồm các CTY TNHH MTV*)

- Bảng tổng hợp KQ SXKD của Công ty năm 2019 :

*Đ/v tính: Tỷ đồng*

TT	Nội dung	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh TH/KH
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	91.31	92.77	101.6%
2	Giá vốn	106.31	102.21	96.1%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dv	(15.00)	(9.44)	62.9%
4	Doanh thu hoạt động tài chính và DT khác	10.00	21.77	217.7%
5	Chi phí tài chính và chi phí khác	3.19	10.82	339.2%
6	Chi phí quản lý DN	7.20	9.43	131.0%
7	Lợi nhuận kế toán trước thuế	(15.39)	(7.92)	51.5%

- Cơ cấu Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ theo các loại hình dịch vụ



### 3. Kết quả kinh doanh theo loại hình dịch vụ:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Dịch vụ	Doanh thu			Giá vốn			Lợi nhuận gộp		
	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỉ lệ TH/KH	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Tỉ lệ TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ TH/KH
Vận tải biển	82.07	85.91	104.67%	99.30	95.82	96.49%	-17.23	-9.91	57.53%
Dịch vụ giao nhận	4.58	2.57	56.16%	4.18	3.07	73.52%	0.40	-0.50	-125.33%
Kinh doanh kho bãi		0.43			1.10		0.00	-0.68	
Kinh doanh BDS+Đại lý tàu	4.66	3.87	83.03%	2.83	2.21	78.25%	1.83	1.65	90.42%

#### a. Vận tải biển :

- Năm 2019, nhờ quyết sách của HĐQT đã bán được tàu VF Glory – là tàu kinh doanh lỗ nhất do được đóng và lắp đặt trang thiết bị Trung quốc nên thường xuyên bị sự cố, ảnh hưởng đến khai thác, ngày doanh vận và chi phí sửa chữa. Bên cạnh đó, do có sự linh hoạt áp dụng các phương thức cho thuê tàu, lựa chọn tuyến tàu và luồng hàng phù hợp đặc tính kỹ thuật của từng tàu phù hợp với điều kiện thời tiết vùng hoạt động, tính toán để có thể tranh thủ thời điểm và địa điểm để tận dụng biến động của thị trường nhiên liệu nhằm mua với giá hợp lý. Công tác duy tu, bảo dưỡng, cung ứng vật tư được chú trọng thỏa đáng hơn trên cơ sở đảm bảo kỹ thuật và tiết giảm chi phí. Kinh doanh VTB đã đạt và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Ngân sách được giao, tăng doanh thu - giảm chi phí.
- Doanh thu kinh doanh vận tải biển đạt 85,91 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 92,6% trong tổng số doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của toàn Công ty. Kết quả kinh Doanh vận tải biển trong điều kiện thiếu hụt nguồn lực tài chính/nhân sự thực sự đáng ghi nhận trong bối cảnh chung của thị trường hiện nay cũng như so với các Công ty kinh doanh VTB khác là sự cô gắng vượt bậc.
- Công tác tuyển dụng thuyền viên của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do mức lương và thu nhập chưa đủ sức thu hút và cạnh tranh, trong khi thị trường thuyền viên toàn quốc đang chạy theo xu hướng đi đánh thuê cho nước ngoài như Trung quốc, Hàn quốc, Đài loan, Nhật bản...và một số Công ty dịch vụ tàu biển trong nước. Hiện Công ty vẫn đang phải thuê thêm thuyền viên Ấn Độ với mức lương phù hợp và đáp ứng được các tiêu chuẩn mà các Bộ luật, các Công ước hàng hải và Công ty qui định.
- Việc kinh doanh vận tải biển phụ thuộc phần lớn vào yếu tố thị trường, hiện nay các chủ tàu Việt Nam đang phải đổi mới với thách thức như nhu cầu vận chuyển hàng hóa tuyển quốc tế giảm, đội tàu biển quốc tế dư thừa nhiều. Các chủ tàu đều rất khó khăn trong việc tìm hàng vận chuyển. Thị trường cho thuê tàu định hạn cũng hạn hẹp. Nguồn hàng xuất nhập khẩu của Việt Nam có khối lượng vận chuyển lớn như than, sắt thép, xi măng – clinker, gạo... các chủ tàu Việt Nam gần như chưa thể tiếp cận được.

**b. Dịch vụ giao nhận :**

- Dịch vụ giao nhận thể hiện sự sụt giảm, cả 3 chỉ tiêu đều không đạt kế hoạch, trong đó chỉ tiêu Lợi nhuận gộp bị lỗ so với kế hoạch giao là lãi.

**c. Kết quả kinh doanh BĐS**

- Mảng cho thuê văn phòng có sự cạnh tranh gay gắt, giá cho thuê giảm, trong khi diện tích cho thuê văn phòng trên thị trường tăng, chi phí đầu vào vẫn ở mức cao, ảnh hưởng đến hiệu quả cho thuê văn phòng. Một số khách hàng đã dừng thuê để cắt giảm chi phí và lượng khách hàng biến động nhiều, hiện Công ty phải thường xuyên tìm kiếm khách hàng mới để tăng tỉ lệ lấp đầy.

**4. Kết quả kinh doanh các CTY TNHH MTV**

Đơn vị tính: tỷ đồng

Đơn vị	Doanh thu			Giá vốn			Lợi nhuận gộp		
	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỉ lệ TH/KH
CTY TNHH MTV VIETFRACHT HỒ CHÍ MINH	57.40	62.40	108.70%	52.55	59.30	112.84%	4.85	3.10	63.86%
CTY TNHH MTV VIETFRACHT HẢI PHÒNG	22.25	22.86	102.7%	19.85	20.98	105.7%	0.21	-0.08	-35.8%

**5. Kết quả kinh doanh của VF Hưng Yên :**

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh TH/KH
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	10.208	11.282	111%
2	Giá vốn	4.717	5.498	117%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	5.491	5.785	105%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1.038	1.028	99%
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.460	1.705	117%
6	Lợi nhuận từ hoạt động KD	5.069	5.108	101%
7	Chi phí khác	0.000	0.001	
8	Lợi nhuận kế toán trước thuế	5.069	5.107	101%
9	Thuế TNDN	1.055	1.076	102%
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	4.0139	4.030	100%

6. Kết quả kinh doanh của các Công ty Liên doanh, Công ty có vốn góp :  
 (Kế hoạch Cổ tức năm 2019 ước được nhận)

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Đơn vị	Số tiền
1	Công ty TNHH Hankyu - Hanshin Express Việt Nam;	4.616
2	Công ty Liên doanh TNHH Dimerco - Vietfracht;	0.454
3	Công ty CP Unithai Logistics Việt Nam	0.315
4	Công ty CP Kho Vận VF Hưng Yên	2.967
5	Công ty CP ICD Tân Cảng - Long Bình	0.79
	Cộng	9.142

### III. KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH NĂM 2020 :

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020
1	<b>DOANH THU</b>	<b>91.31</b>	<b>92.77</b>	<b>96.68</b>
1.1	Doanh thu Vận tải biển	82.07	85.91	89.50
1.2	Doanh thu DV Giao nhận	4.58	2.57	3.49
1.3	Doanh thu Đại lý tàu	1.53	0.19	0.20
1.4	Doanh thu HĐKD BDS/Cho thuê VP/Kho bãi	3.13	4.10	3.49
2	<b>GIÁ VỐN</b>	<b>75.54</b>	<b>72.70</b>	<b>84.67</b>
2.1	Giá vốn vận tải biển	69.74	67.32	79.41
2.2	Giá vốn dịch vụ giao nhận	3.91	2.01	3.48
2.3	Giá vốn đại lý tàu	0.23	0.15	0.19
2.4	Giá vốn HĐKD BDS/Cho thuê VP	1.66	3.21	1.59
3	<b>LỢI NHUẬN GỘP</b>	<b>15.77</b>	<b>20.08</b>	<b>12.01</b>
3.1	Lợi nhuận gộp KD vận tải biển	12.33	18.59	10.09
3.2	Lợi nhuận gộp dịch vụ giao nhận	0.67	0.56	0.01
3.3	Lợi nhuận gộp đại lý tàu	1.30	0.04	0.01
3.4	Lợi nhuận gộp HĐKD BDS/Cho thuê VP	1.47	0.89	1.90
4	<b>CHI PHÍ LÃI VAY (Phục vụ hoạt động KD chính)</b>	<b>(3.19)</b>	<b>(9.78)</b>	<b>(11.64)</b>
5	<b>CHI PHÍ QUẢN LÝ CHUNG PHÂN BỐ</b>	<b>6.11</b>	<b>6.02</b>	<b>4.86</b>
5.1	CPQL chung phân bổ cho HD kinh doanh vận tải biển	5.49	5.57	4.50
5.2	CPQL chung phân bổ cho Dịch vụ giao nhận	0.31	0.17	0.18
5.3	CPQL chung phân bổ cho Dịch vụ đại lý tàu	0.10	0.01	0.01
5.4	CPQL chung phân bổ cho HĐKD BDS/Cho thuê VP	0.21	0.27	0.18
6	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC CHI PHÍ CÓ ĐỊNH</b>	<b>6.47</b>	<b>4.27</b>	<b>(4.49)</b>
6.1	Lợi nhuận KD vận tải biển	3.65	3.23	(6.05)
6.2	Lợi nhuận dịch vụ giao nhận	0.36	0.39	(0.17)
6.3	Lợi nhuận đại lý tàu	1.20	0.03	0.00
6.4	Lợi nhuận HĐKD BDS/Cho thuê VP	1.26	0.62	1.72
7	<b>CHI PHÍ CÓ ĐỊNH</b>	<b>31.86</b>	<b>32.92</b>	<b>33.01</b>
7.1	Chi phí khấu hao	29.57	29.51	29.49
7.2	Chi phí thuê đất, thuê đất, thuê nhà	1.20	2.32	2.43
7.3	Chi phí quản lý BRG hoặc tương đương	1.09	1.09	1.09
8	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ (Không bao gồm hoạt động tài chính và lợi nhuận khác)</b>	<b>(25.39)</b>	<b>(28.65)</b>	<b>(37.50)</b>
9	<b>LỢI NHUẬN HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>	<b>10.00</b>	<b>11.68</b>	<b>3.29</b>
10	<b>LỢI NHUẬN KHÁC</b>		<b>9.04</b>	
11	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TOÀN CÔNG TY</b>	<b>(15.39)</b>	<b>(7.92)</b>	<b>(34.21)</b>

Chỉ tiêu kế hoạch trên Công ty xây dựng trong điều kiện bình thường trước khi có đại dịch Covid xảy ra. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của tình hình đại dịch covid -19 với diễn biến vẫn còn phức tạp, Ban Điều hành chưa định lượng được hết những yếu tố ảnh hưởng, vì vậy kế hoạch kinh doanh 2020 có thể được điều chỉnh (nếu cần thiết) để phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty.



Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2020

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

#### 1. Đánh giá kết quả SXKD của Công ty năm 2019:

Đơn vị: Tỷ đồng

Các chỉ tiêu	Thực hiện 2019	So với TH 2018		So với Kế hoạch 2019	
		TH 2018	%	KH 2019	%
Tổng Doanh thu	114,54	186,5	61,4%	101,31	113,1%
Tổng Chi phí	122,46	239,0	51,2%	116,70	104,9%
Lợi nhuận trước thuế	-7,92	-52,5	15,1%	-15,39	51,5%

#### Đánh giá chung:

+ Kết quả SXKD năm 2019 lỗ 7,92 tỷ đồng, giảm lỗ so với Kế hoạch đề ra, đạt 51,5% so với Kế hoạch.

+ Doanh thu đạt 114,54 tỷ đồng, tăng 113,1% so với kế hoạch đề ra. Giảm so với năm 2018, do trong năm 2018 thành lập 03 công ty TNHH MTV; 02 chi nhánh VFHCM và VFHP chuyển toàn bộ HĐKD sang mô hình Cty TNHH MTV, do vậy doanh thu - lợi nhuận Công ty mẹ sụt giảm.

+ Doanh thu kinh doanh vận tải biển đạt 85,71 tỷ đồng, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Ngân sách giao 4% tương ứng 3,64 tỷ đồng.

#### 2. Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2019:

- Thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm của Công ty gồm có 03 thành viên như sau:

+ Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm – Chủ tịch HĐQT

+ Ông Nguyễn Năng Tuyên – Thành viên HĐQT

+ Ông Đào Nguyên Đăng – Thành viên HĐQT

- Về thù lao của HĐQT: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua mức thù lao thành viên HĐQT Công ty. Mức thù lao của các thành viên HĐQT trong năm 2019 được chi trả như sau:

+ Chủ tịch HĐQT: 4.500.000 đồng/tháng

+ Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/người/tháng

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để thảo luận và thông qua các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều được tiến hành đúng thủ tục. Việc thảo luận, biểu quyết được thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tiến hành các cuộc họp hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của Hội đồng quản trị với một số nội dung chính như sau:

- + Triệu tập và tổ chức thành công cuộc họp HĐCDĐ thường niên năm 2020;
  - + Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 trên cơ sở ủy quyền của HĐCDĐ thường niên năm 2019;
  - + Thông qua việc miễn nhiệm nhân sự Phó Tổng Giám đốc Công Ty;
  - + Các nội dung khác thuộc thẩm quyền.
- Tại các cuộc họp, Chủ tịch HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các thành viên HĐQT, các bộ phận liên quan chuẩn bị, rà soát nội dung trình HĐQT. Kết quả các cuộc họp hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT đều được biểu quyết thông qua với tỷ lệ nhất trí 100%.
- Về sự phối hợp giữa HĐQT với Ban kiểm soát và Ban giám đốc Công ty thực hiện theo đúng thẩm quyền tại Điều lệ Công ty và đạt hiệu quả. Trong năm 2019, các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của thành viên Ban Kiểm soát và có quyền nêu các ý kiến trực tiếp tới các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban kiểm soát. HĐQT luôn tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện tốt công tác kiểm soát tại Công Ty. Các cuộc họp quan trọng có mời tham gia của Ban Điều hành để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong các định hướng kinh doanh, tạo sự thống nhất trong chỉ đạo của Hội đồng quản trị và công tác kiểm tra, giám sát Ban Điều hành, cũng hỗ trợ tích cực Ban Điều hành trong công tác quản lý điều hành, cùng nỗ lực hoàn thành mục tiêu chung của Công Ty.
- HĐQT cũng đã đẩy mạnh việc phân cấp, ủy quyền cho Ban Điều hành để Ban Điều hành chủ động đưa ra các quyết sách trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công Ty trên cơ sở định hướng của HĐQT, đảm bảo tuân thủ các quy định của Công Ty và tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật.
- Vấn đề công bố thông tin, báo cáo quản trị được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, đảm bảo các thông tin hoạt động đều được công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi của Công ty và các cổ đông. Hoạt động của HĐQT Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật đối với tình hình hiện tại, tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

### **3 Đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác:**

- Năm 2019, hoạt động kinh doanh vận tải biển đã đạt và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Ngân sách được giao. Doanh thu kinh doanh vận tải biển đạt 85,71 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 74,8% trong tổng số doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của toàn Công ty. Tuy nhiên, việc kinh doanh vận tải biển phụ thuộc phần lớn vào yếu tố thị trường, hiện nay các chủ tàu Việt Nam đang phải đối mặt với thách thức như nhu cầu vận chuyển hàng hóa quốc tế giảm, đội tàu biển quốc tế dư thừa nhiều. Các chủ tàu đều rất khó khăn trong việc tìm hàng vận chuyển. Thị trường cho thuê tàu định hạn cũng hạn hẹp. Nguồn hàng xuất nhập khẩu của Việt Nam có khối lượng vận chuyển lớn như than, sắt thép, xi măng - clinker, gạo... các chủ tàu Việt Nam gần như chưa thể tiếp cận được.

- Dịch vụ kinh doanh kho bãi của Công ty chủ yếu là hoạt động của kho bãi Hải Phòng. Tuy nhiên sau thời gian sửa chữa nâng cấp kéo dài khoảng 1 năm, kho bãi HP đã trở lại hoạt động bình thường và bắt đầu tăng trưởng. VF HP đã cố gắng tìm kiếm thêm được một số khách hàng mới.

- Năm 2019, Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tích cực khai thác các địa điểm nhà, đất của Công ty mang lại lợi ích tối đa và doanh thu cho hoạt động kinh doanh bất động sản của Công ty, tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

#### **4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành**

- Năm 2019 tiếp tục là một năm khó khăn trong hoạt động kinh doanh vận tải biển, kinh doanh kho bãi của VFR. Do vậy để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD do ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT đánh giá sự nỗ lực của Ban Điều hành. Công tác quản lý tài chính, bảo toàn phát triển nguồn vốn được thực hiện đúng chính sách, quy định của nhà nước. Quản lý tốt các nguồn thu chi của Công ty, thực hiện đầy đủ các chế độ nghĩa vụ nộp thuế ngân sách cho nhà nước.

- Hội đồng quản trị thực hiện nghiêm túc việc chỉ đạo, giám sát đồng thời song hành trong các hoạt động của Ban Điều hành. Đối với các cuộc họp liên quan đến hoạch định chính sách, triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị sẽ cử đại diện tham dự các cuộc họp với Ban Điều hành, các cán bộ quản lý nhằm đưa ra quyết định, giải pháp giải quyết các vướng mắc của Ban Điều hành, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn và tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty.

- Trong năm vừa qua, các thành viên trong Ban Điều hành có tích cực, nhiều cố gắng trong công tác chỉ đạo điều hành các hoạt động SXKD của Công ty, trong việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- Trong công tác điều hành, Tổng Giám đốc đã tập hợp và huy động được tập thể cán bộ nhân viên cùng tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà HĐQT, ĐHĐCĐ giao phó, đảm bảo các hoạt động SXKD của Công ty không bị gián đoạn và tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty.

### **II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**

#### **1. Mục tiêu cơ bản năm 2020:**

Trong bối cảnh nền kinh tế nước nhà còn ảm đạm, thị trường VTB còn nhiều khó khăn, đặc biệt do ảnh hưởng của dịch Covid-19, khả năng tài chính Công ty lại eo hẹp, lãnh đạo Công ty đặt ra *mục tiêu để phấn đấu trong năm 2020* như sau:

- Cố gắng duy trì ổn định mọi dịch vụ, mọi hoạt động SXKD của Công ty, phấn đấu giảm lỗ trong kinh doanh.

- Triệt để tiết kiệm chi phí, duy trì chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh công tác marketing tìm kiếm thêm khách hàng để giữ mức doanh thu.

- Thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm giảm bớt các khó khăn về tài chính và dòng tiền cho hoạt động SXKD.

- Đảm bảo việc làm và đời sống người lao động và lợi ích của các cổ đông.

#### **2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020**

**2.1. Căn cứ vào tình hình hoạt động SXKD năm 2019, Công ty đã xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 dự kiến như sau:**

- Doanh thu: 99,97 tỷ đồng
- Chi phí: 134,18 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: -34,21 tỷ đồng

Do ảnh hưởng của tình hình đại dịch covid -19 với diễn biến vẫn còn phức tạp, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt, quyết định điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, phù hợp với tình hình thực tế tại Công ty .

#### **2.2. Các kế hoạch triển khai trong năm 2020:**

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế thế giới và trong nước, căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của mình, HĐQT đưa ra phương hướng - kế hoạch công tác năm 2020 như sau:

- Thực hiện tốt quy chế nội bộ về quản trị doanh nghiệp đã được ban hành, tích cực giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các thành viên HĐQT, giữa HĐQT với Ban Tổng Giám đốc trong việc theo dõi, chỉ đạo và giải quyết các công việc của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ.
- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công Ty rà soát các quy chế quản lý nội bộ để đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và tình hình thực tế tại Công Ty.
- Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định ĐHĐCĐ giao phó.
- Chỉ đạo sát sao và giải quyết nhanh mọi vướng mắc, phát sinh trong mọi hoạt động SXKD và đầu tư đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch, mục tiêu đề ra.
- Tăng cường quan hệ với cổ đông thông qua việc cung cấp thông tin tới công chúng một cách chính xác, kịp thời và minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp cho cổ đông.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020 của HĐQT Công ty CP Vận tải và Thuê tàu.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét,, thông qua !



KHÚC THỊ QUỲNH LÂM



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Kính thưa toàn thể quý cổ đông!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu;
- Quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu;
- Quy định quản lý nội bộ Công ty.

Ban Kiểm soát (BKS) chúng tôi xin báo cáo tình hình và kết quả hoạt động của BKS trong năm 2019 như sau:

**I. Hoạt động của Ban Kiểm Soát trong năm 2019**

Trong năm, các thành viên BKS đã phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD của Công ty trong các lĩnh vực chính cụ thể là:

- Thực hiện rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ theo chương trình làm việc của BKS;
- Thực hiện thẩm định báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị của Công ty, có ý kiến đóng góp để Công ty chỉnh sửa kịp thời đảm bảo báo cáo được lập theo đúng quy trình, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty;
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý;
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật Nhà nước.

Công tác kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty để giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ.

**II. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019**

1. Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng		Báo cáo tài chính hợp nhất	
	31/12/2019	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2018
<b>A. Tổng tài sản</b>	<b>333,43</b>	<b>337,00</b>	<b>369,06</b>	<b>377,56</b>
1. Tài sản ngắn hạn	62,00	55,25	121,29	108,37
2. Tài sản dài hạn	271,43	281,75	247,77	269,19
<b>B. Tổng nguồn vốn</b>	<b>333,43</b>	<b>337,00</b>	<b>369,06</b>	<b>377,56</b>
1. Nợ phải trả	158,62	153,28	174,81	166,72
2. Vốn chủ sở hữu	174,81	183,72	194,25	210,84

Tổng tài sản/nguồn vốn tại ngày 31/12/2019 không biến động lớn so với 31/12/2018 do biến động giữa các hạng mục trong tổng tài sản hoặc tổng nguồn vốn bù trừ nhau. Một số hạng mục có biến động lớn như sau: (1) nguyên giá tài sản cố định hưu hình tại 31/12/2019 giảm 29 tỷ so với 31/12/2018 do trong năm Công ty chuyển nhượng TSCĐ từ chi nhánh sang các công ty con; (2) khoản đầu tư vào Công ty TNHH MTV Vietfratch Hải Phòng tăng 18 tỷ bằng cách góp tài sản; (3) giữa năm 2019, Công ty thực hiện lên đà tàu Blue Lotus với tổng chi phí 20 tỷ.

## 2. Tóm tắt tình hình biến động nhân sự trong năm như sau

Năm 2019, bình quân số lượng lao động tại Công ty là 71 người làm việc thường xuyên và 37 thuyền viên dự trữ, so với năm 2018 giảm 20 thuyền viên của tàu VF Glory đã bán và 90 nhân viên tại chi nhánh Hải Phòng và chi nhánh Hồ Chí Minh được điều chuyển sang hai công ty con tương ứng. Tổng lương và các khoản trích theo lương năm 2019 là 17,5 tỷ đồng, thu nhập bình quân đầu người hàng tháng năm 2019 là 12 triệu/người/tháng. So với tình hình kinh doanh hiện tại của Công ty thì mức chi phí tiền lương đã thể hiện sự nỗ lực của HĐQT, cũng như ban điều hành của công ty trong việc đảm bảo mức thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động.

## 3. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019

### 3.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 theo BCTC Hợp nhất

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tăng/(Giảm) 2019 và 2018
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>187,95</b>	<b>213,89</b>	<b>(25,94)</b>
Lợi nhuận trước thuế	(15,78)	(48,67)	32,89
Thuế TNDN hiện hành	1,42	1,24	0,18
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1,11)	1,09	(2,20)
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(16,09)</b>	<b>(51,00)</b>	<b>34,91</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ</b>	<b>(16,31)</b>	<b>(51,23)</b>	<b>34,92</b>

Năm 2019, hoạt động vận tải biển vẫn là hoạt động đem lại nguồn doanh thu lớn nhất cho Công ty. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2019 có sự biến động lớn so với năm 2018 chủ yếu do năm 2018, Công ty mẹ bán tàu VF Glory, khiến doanh thu, giá vốn vận tải biển năm 2019 giảm so với năm 2018. Ngoài ra, chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2019 tăng 2,7 tỷ so với năm 2018 do chi phí nhân viên năm 2019 tăng 3 tỷ so với năm 2018 chủ yếu vì bút toán điều chỉnh giảm trích lập dự phòng chi phí lương 2,5 tỷ trong năm 2018 (năm 2017 Công ty có lãi nên trích lập dự phòng quỹ lương 2018 là 2,5 tỷ, tuy nhiên năm 2018 không chi nên hoàn nhập lại khoản này). Chi phí khác năm 2018 chủ yếu là lỗ từ việc thanh lý tàu VF Glory 40 tỷ.

### 3.2. Kết quả hoạt động SXKD tổng hợp năm 2019 theo BCTC riêng

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Tăng/(Giảm) 2019 và 2018
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>92,77</b>	<b>186,57</b>	<b>(93,80)</b>
Tổng giá vốn	102,21	191,05	(88,84)
CP quản lý doanh nghiệp	9,43	10,31	(0,88)
Lãi/lỗ từ HĐ tài chính	1,90	2,14	(0,24)
Lãi/lỗ từ HĐ khác	9,04	(39,91)	48,95
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>(7,92)</b>	<b>(52,56)</b>	<b>44,64</b>
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0,98	1,24	(0,26)
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>(8,90)</b>	<b>(53,80)</b>	<b>44,90</b>

Kết quả kinh doanh năm 2019 lỗ thấp hơn năm 2018 chủ yếu do năm 2018 phát sinh khoản lỗ lớn khi bán tàu VF Glory. Tuy nhiên, xét về hoạt động kinh doanh chính, doanh thu vẫn không đủ bù đắp chi phí trực tiếp thể hiện qua chỉ tiêu giá vốn cao hơn doanh thu, lợi nhuận gộp năm 2019 là âm 9,44 tỷ trong khi lợi nhuận gộp năm 2018 chỉ là âm 4,48 tỷ, nguyên nhân do năm 2018 bao gồm cả doanh thu của chi nhánh Hải Phòng và Hồ Chí Minh, trong khi năm 2019 đã tách hoạt động của hai chi nhánh này sang hai Công ty con. Lợi nhuận từ hoạt động tài chính năm 2019 giảm nhẹ so với năm 2018 do chi phí lãi vay tăng. Lợi nhuận từ hoạt động khác năm 2019 cao hơn năm 2018 do năm 2018 có phát sinh lỗ từ việc bán tàu VF Glory. *Am*

**3.3. Đánh giá kết quả kinh doanh cụ thể theo từng loại hình hoạt động của riêng Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu trong năm 2019**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Doanh thu	Giá vốn/Chi phí	Lợi nhuận gộp
<b>Năm 2019</b>			
<b>Tổng cộng</b>	<b>114,54</b>	<b>113,03</b>	<b>1,51</b>
Hoạt động vận tải biển	85,91	95,82	(9,91)
Hoạt động giao nhận vận tải	2,57	3,07	(0,50)
Hoạt động kinh doanh kho bãi	0,43	1,10	(0,67)
Dịch vụ khác (kinh doanh bất động sản, đại lý tàu...)	3,87	2,21	1,66
Hoạt động tài chính	10,32	8,41	1,91
Hoạt động khác	11,45	2,41	9,04
<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		<b>9,43</b>	
<b>Lợi nhuận</b>			<b>(7,92)</b>
<b>Năm 2018</b>			
<b>Tổng cộng</b>	<b>200,89</b>	<b>243,14</b>	<b>(42,25)</b>
Hoạt động vận tải biển	115,37	127,96	(12,59)
Hoạt động giao nhận vận tải	46,41	42,85	3,56
Hoạt động kinh doanh kho bãi	14,31	13,15	1,16
Dịch vụ khác (kinh doanh bất động sản, đại lý tàu...)	10,48	7,10	3,38
Hoạt động tài chính	12,37	10,22	2,15
Hoạt động khác	1,96	41,87	(39,91)
<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>		<b>10,31</b>	
<b>Lợi nhuận</b>			<b>(52,56)</b>

Năm 2019, hoạt động vận tải biển là hoạt động chính, chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu và chi phí của Công ty, tuy nhiên, đây tiếp tục là hoạt động gây lỗ cho toàn Công ty do chi phí vận hành lớn (năm 2019 lỗ sâu 10 tỷ đồng do lên đà tàu Blue Lotus). Công ty tiếp tục trải qua giai đoạn khó khăn chung của ngành vận tải biển, gây thiệt hại nặng nề cho công ty trong năm qua.

Ngoài ra, các hoạt động giao nhận vận tải, kho bãi năm 2019 có kết quả thấp hơn năm 2018 chủ yếu do các hoạt động này đã chuyển hết từ chi nhánh Hải Phòng và Hồ Chí Minh của Công ty sang hai Công ty con từ cuối năm 2018.

**III. Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty và sổ sách kế toán**

Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán đều đưa ra với ý kiến chấp nhận toàn phần. ✓

Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo các chuẩn mực kế toán Việt nam và các quy định hiện hành.

#### **IV. Tình hình tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Pháp luật của Nhà nước**

Trong năm 2019, BKS không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật. Công ty thực hiện chấp hành đúng các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông.

#### **V. Đánh giá công tác quản lý, điều hành đối với HĐQT và Ban giám đốc**

HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

HĐQT đã chỉ đạo thực hiện hợp lệ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Ban Giám đốc thực hiện thi hành nghiêm túc các nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT, định hướng của Đại hội cổ đông.

Các nghị quyết của HĐQT đã được ban hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT và nội dung của các nghị quyết này tuân thủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật.

#### **Sự phối hợp giữa BKS, HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý**

Trong năm 2019, BKS đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT, Ban điều hành, các cán bộ quản lý trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát cũng như cử cán bộ làm việc với Ban kiểm soát khi có yêu cầu.

#### **VI. Kiến nghị**

- Công ty cần nỗ lực hơn nữa trong công tác hoạt động kinh doanh để đem lại hiệu quả cao hơn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nỗ lực tái cơ cấu Công ty theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất, trong những năm qua nhằm đưa công ty vượt qua khó khăn, tích cực tìm kiếm thêm các nguồn khách hàng mới để thay thế cho khách hàng cũ đã mất và mở rộng hoạt động kinh doanh.
- Đối với những lĩnh vực hoạt động có hiệu quả như kinh doanh Bất động sản, kinh doanh kho bãi, kinh doanh đại lý tàu...công ty cần nỗ lực khai thác hoạt động, tăng thu, giảm chi nhằm bù đắp một phần khó khăn cho hoạt động vận tải biển.

- Công ty tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định để đảm bảo hiệu quả hơn trong quản lý và hoạt động sản xuất. Các quy trình, quy định này sẽ góp phần hoàn thiện hệ thống điều hành, kiểm soát và nâng cao hoạt động cho Công ty.
- Đối với chi phí đã thực hiện dự án Nhà điều hành và kho bãi trung chuyển khai thác hàng hóa, đề nghị Công ty tích cực làm việc hơn nữa với UBND tỉnh Quảng Ninh trong năm 2020 để nhận khoản đền bù từ UBND tỉnh Quảng Ninh và xử lý chi phí liên quan đang treo gác lại.

## VII. Kết luận

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu trong năm 2019, cũng như toàn bộ công tác hoạt động giám sát của BKS.

BKS xin cảm ơn HĐQT, Ban giám đốc và các phòng/ban chuyên môn nghiệp vụ đã tạo điều kiện cho BKS hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Xin trân trọng báo cáo tới các Quý cổ đông!

Thay mặt BKS, tôi xin gửi tới Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe, lời chào hạnh phúc và thịnh vượng!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2020

T/M Ban kiểm soát  
Trưởng ban



CÔNG TY CP VẬN TẢI  
VÀ THUÊ TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 25/2020/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

- ✓ Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải và thuê tàu – Vietfracht;
- ✓ Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 06/2019/NQ-HĐQT ngày 15/03/2020 v/v chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2019;
- ✓ Căn cứ vào Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2020 đã được kiểm toán;
  - Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019,

Căn cứ tình hình tài chính của Công Ty tại thời điểm 31/12/2019, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công Ty như sau:

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019 Công ty là: **(16.313.383.029) VNĐ.**

Do kết quả sản xuất kinh doanh của Công Ty lỗ nên không còn lợi nhuận để trích lập các quỹ và chia cổ tức cho cổ đông. Vì vậy, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc không trích lập các quỹ và không chia cổ tức cho cổ đông năm 2019 cho cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

Kính trình ĐHĐCD xem xét và phê duyệt.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BGĐ, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.



Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v: thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2020

### Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU

- ✓ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải và thuê tàu ("Công Ty");
- ✓ Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 18/2020/NQ-HĐQT ngày 25/5/2020 v/v kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- ✓ Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020 thông qua quyết toán thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Ban kiểm soát ("BKS") năm 2019 và dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2020 như sau :

1. Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2019 là: 297.700.000 đồng đã bao gồm thuế TNCN (bao gồm 12 tháng thù lao và 01 tháng thù lao nhân dịp Tết nguyên đán 2019), tổng thù lao này được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty.

- + Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2019: 162.500.000 đồng
- + Tổng thù lao Ban Kiểm soát năm 2019: 135.200.000 đồng

2. Kế hoạch thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2019 như sau:

a. Hội đồng quản trị (03 thành viên):

- + Chủ tịch HĐQT 4.500.000 đồng/tháng
- + Thành viên HĐQT 4.000.000 đồng/người/tháng

b. Ban Kiểm soát (03 thành viên):

- + Trưởng Ban Kiểm soát 4.000.000 đồng /tháng
- + Thành viên BKS 3.200.000 đồng/người/tháng

Tổng dự toán mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2020: 297.700.000 đồng, đã bao gồm thuế TNCN (bao gồm 12 tháng thù lao và 01 tháng thù lao nhân dịp Tết nguyên đán 2020).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT *Nguyễn Thị Quỳnh Lâm*

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.



Khúc Thị Quỳnh Lâm

CÔNG TY CP VẬN TẢI  
VÀ THUÊ TÀU

Số: 26/2020/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải và Thuê tàu (Công ty);
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 18/2020/NQ-HĐQT ngày 25/5/2020 về việc kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Để đảm bảo tính khách quan, toàn diện trong công tác kiểm toán đối với hoạt động kinh doanh của Công Ty và nhằm minh bạch cũng như đảm bảo quyền lợi của các cổ đông Công Ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

- Căn cứ vào danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo Danh mục của Bộ tài chính có các tiêu chí chất lượng, uy tín, giá chào cạnh tranh và sự hỗ trợ từ đơn vị kiểm toán đối với Công ty để lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty sau khi tham khảo ý kiến của Ban kiểm soát Công Ty và theo tiêu chí danh sách các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện như trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT; BKS; BTGĐ;
- Lưu VT, HĐQT.



Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2020

## TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI VÀ THUÊ TÀU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Thuê tàu ("Công Ty");
- Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát ("BKS") của bà Bùi Thị Thu Hương;
- Căn cứ Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐQT ngày 25/5/2020 về việc kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020,

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc bà Bùi Thị Thu Hương thôi là thành viên BKS Công Ty nhiệm kỳ 2016-2021.
2. Thông qua số lượng bầu bổ sung thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Công Ty là 01 thành viên thay thế 01 thành viên đã từ nhiệm.
3. Căn cứ vào hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên BKS, kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu bổ sung thành viên BKS Công Ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016- 2021.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- CBTT;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.



Khúc Thị Quỳnh Lâm